

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Sáu

*Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 24/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Đào Thị Q - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Tiểu khu Y, thị trấn N, huyện S, Thanh Hóa

- Anh Chang, Che-Ming - Sinh ngày 29/11/1982

Địa chỉ cư trú: Số nhà 41, ngõ Tân Trang, đường Quang Minh, thôn Tân Quảng, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa – Đài Loan

Hộ chiếu số: HC 315819155, cấp ngày 02/10/2017.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, chị Đào Thị Q và anh Chang, Che-Ming thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh, chị đăng ký kết hôn tại UBND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, vào sổ đăng ký số 12/2019 ngày 30/9/2019 nhưng chưa tổ chức cưới. Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị phải thực hiện việc phỏng vấn tại Văn phòng Đài Bắc tại Việt Nam, nếu phỏng vấn qua được thì anh chị mới được hợp pháp là vợ chồng theo pháp luật Đài Loan. Nhưng sau hai lần phỏng vấn không đạt, anh Chang, Che-Ming trở về Đài Loan sinh sống, còn chị Q vẫn ở Việt Nam. Do địa lý xa xôi, bất đồng về ngôn ngữ, không có chung quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh, chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh, chị không có con chung.

Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án chị Q có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên họp, chị Q và anh Chang, Che-Ming vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận các thỏa thuận của chị Q, anh Chang, Che-Ming.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Chang, Che-Ming có Quốc tịch Đài Loan, hiện đang cư trú tại thôn Tân Quảng, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa (Đài Loan) nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Chị Đào Thị Q và anh Chang, Che-Ming đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh, chị.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh, chị đăng ký kết hôn tại UBND huyện S, tỉnh Thanh Hóa, vào sổ đăng ký số 12/2019 ngày 30/9/2019 nhưng chưa tổ chức cưới. Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị phải thực hiện việc phỏng vấn tại Văn phòng Đài Bắc tại Việt Nam, nếu phỏng vấn qua được thì anh chị mới được hợp pháp là vợ chồng theo pháp luật Đài Loan. Nhưng sau hai lần phỏng vấn không đạt nên anh Chang, Che-Ming trở về Đài Loan sinh sống, còn chị Q vẫn ở Việt Nam. Do địa lý xa xôi, bất đồng về ngôn ngữ, không có chung quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Tòa án căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị .

[2.2] Về con chung: Anh, chị không có con chung.

[2.3] Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Q tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Các nội dung thỏa thuận trên của chị Q và anh Chang, Che-Ming là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

*Vì những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 2 Điều 207; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Q và anh Chang, Che-Ming

2. Về con chung: Anh, chị không có con chung.

3. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Q tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp tại biên lai số AA/2021/0001028 ngày 01/12/2021 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa (chị Q đã nộp đủ lệ phí).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn N, huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

#### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

**Lê Thị Sáu**